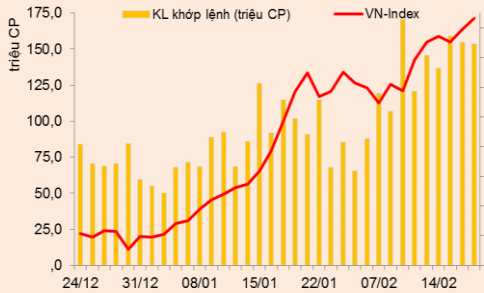
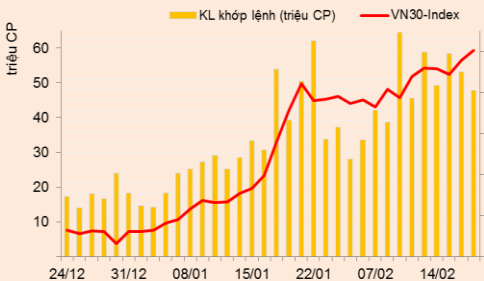



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN & TIN KINH TẾ

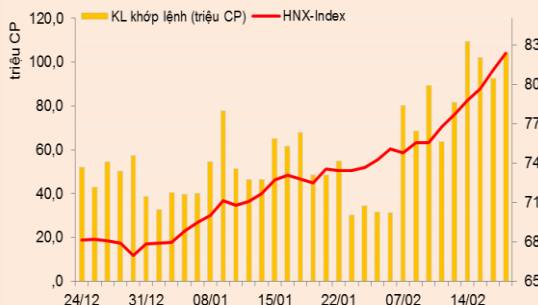
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
19/02/2014	578,12	650,43	82,33
Thay đổi (%)	0,62%	0,75%	1,59%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	153.445.030	47.881.520	104.404.678
Tổng KLGD (CP)	159.097.280	51.215.870	107.184.155
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	2.321,03	1.096,26	1.060,30
Tổng GTGD	2.551,95	1.293,73	1.081,12



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	244,35	191,20	31,11
Giá trị bán (tỷ đồng)	195,61	147,60	11,11
Giao dịch ròng	48,74	43,60	20,00


Nội dung:

- ☐ Kịch bản về một phiên điều chỉnh mạnh là cần có nếu VNIndex tiếp cận vùng 580-590 điểm
- ☐ PTKT: Mở trạng thái MSN

Các chỉ số tiếp tục tăng điểm trên cả hai sàn. VNIndex tăng 0,62% lên 578,12, VN30 tăng 0,75% lên 650,43 điểm và HNIndex tăng 1,59% đạt 82,33 điểm.

Thanh khoản giảm nhẹ trên HSX nhưng tăng khá trên HNX so với phiên trước. Sàn HSX có 153,45 triệu đv được khớp lệnh (-1%), ứng với giá trị 2.321,03 tỷ đồng. Con số này trên sàn HNX là 104,4 triệu đv (+12,5%), ứng với giá trị 1.060,3 tỷ đồng. Có 2 giao dịch thỏa thuận lớn của 1,7 triệu cp KBC và 1 triệu cp VIC.

Tâm lý lạc quan tràn ngập, VNIndex tiếp tục đi lên. Sớm bật tăng trong những phút đầu tiên của phiên giao dịch và chỉ có một nhịp điều chỉnh trong phiên sáng rồi sau đó tăng trở lại và VNIndex tiến sát đến mức 580 điểm tại thời điểm kết thúc. Những trụ đỡ trong VN30 với mức tăng mạnh nhất là PVD (+5,23%), GMD (+4,79%), PVT (+4,35%), FPT (+3,51%)... Độ rộng thị trường vẫn ở mức tích cực khi có đến 168 mã tăng, 84 mã đứng giá và chỉ có 47 mã giảm giá. Phiên này khối ngoại đã giảm mức độ tham gia giao dịch và chỉ còn mua ròng 48,7 tỷ đồng.

Các chỉ số VNSmall và VNMidcap đều có mức tăng cao hơn chỉ số chung của thị trường với mức tăng lần lượt là 1,59% và 1,52%. Nhóm ngành Công nghệ là ngành tăng tích cực nhất khi chỉ có duy nhất mã SAM giảm điểm còn lại đều tăng khá, đặc biệt các mã SGT, CMG và CMT tăng trần.

Tăng phiên thứ 6 liên tiếp, HNIndex vượt qua mức 82 điểm. Chỉ điều chỉnh nhẹ trong phiên sáng rồi nhanh chóng tăng lại, HNIndex đóng cửa ở mức cao nhất trong phiên. Những mã quen thuộc vẫn giữ được mức tăng khá giúp cho sàn này đi lên ổn định trong những phiên gần đây như VCG, PGS, PVC, BVS, NTP...

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VNIndex và HNIndex vững vàng tăng điểm với thanh khoản lớn. Tương đồng với diễn biến phiên ngày 18/2, dòng tiền liên tục đổ vào khiến tâm lý phần khởi tràn ngập thị trường. Các đợt điều chỉnh được xem là "hàn thử biểu" cho sức mạnh của dòng tiền trên cả hai sàn khi lực cầu áp đảo luôn giữ các chỉ số bật tăng ngay sau đó. Thanh khoản duy trì ở mức cao dù sụt giảm nhẹ so với phiên trước trong khi khối ngoại tiếp tục mua ròng nhưng tổng giá trị giảm hơn một nửa so với hôm qua. Như vậy có thể thấy dòng vốn nội đang chiếm ưu thế, thể hiện kỳ vọng khá của nhà đầu tư trong nước.

Đáng chú ý, lượng tiền đổ vào thị trường đang có sự luân chuyển giữa các nhóm cổ phiếu đặc biệt các cổ phiếu bất động sản. Tác động này một phần được lý giải là do tiến triển trong việc giải ngân gói hỗ trợ tín dụng 30.000 tỷ đồng của chính phủ. Theo đó, tính đến 31/1/2014 số liệu của NHNN cho thấy hiện đã giải ngân cho 2.218



khách hàng với tổng dư nợ 1.068,5 tỷ đồng, tăng 32.7% so với cuối tháng 12/2013. Thông tin này được cho là đã thổi làn gió mới vào kỳ vọng hồi phục của thị trường bất động sản trong 2014.

Rõ ràng xu thế dịch chuyển vốn vào các cổ phiếu vừa và nhỏ đang chiếm lĩnh thị trường trong các ngày gần đây. Trong đó các ngành được đánh giá có triển vọng tốt thông qua kết quả hoạt động kinh doanh khả quan được xem là sẽ tiếp tục hút vốn. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng với việc tiến sát đến ngưỡng 580-590 điểm thì kịch bản về một phiên điều chỉnh mạnh có thể xảy ra là cần có, đóng vai trò là phép thử cho tính bền vững cho xu hướng tăng điểm của thị trường. Vì vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên cân nhắc thận trọng, tránh mua đuổi giá trong các phiên tăng nóng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SÀN HSX:

Thị trường vẫn duy trì sắc xanh ở phiên giao dịch 19/2, dòng cổ phiếu bất động sản và chứng khoán tiếp tục là tâm điểm gây chú ý, chỉ số VN-Index tăng 3,56 điểm (0,62%) lên mức 578,12 điểm cùng với khối lượng khớp lệnh ở mức cao 153,45 triệu cổ phiếu.

Đường giá kết phiên với dạng nến Hammer có bóng nến dưới khá dài và đóng cửa thấp hơn mức mở cửa kèm theo khối lượng vẫn ở mức cao cho thấy lực bán đã gia tăng khi chỉ số tiến lên mức cao mới tuy nhiên lực cầu duy trì và hấp thụ khá tốt.

Đường MACD tiếp tục gia tăng khi vượt qua đỉnh trước đó, đường ADX tiến lên trên vùng 50 cho thấy thị trường vẫn đang trong xu hướng tăng khá tốt, các chỉ báo xung lực RSI và DI+ cũng cải thiện dần khi tăng vượt qua đỉnh trước.

Chỉ số VN-Index liên tục có những phiên chỉnh phục mức cao mới, mức kháng cự trên của chỉ số là 588 điểm và kế tiếp là 613 điểm, ở chiều ngược lại mức hỗ trợ sẽ là 550-565 điểm.



SÀN HNX:

Sàn HNX tiếp tục là một phiên xanh điểm, chỉ số HNX-Index tăng 1,29 điểm (1,59%) lên mức 82,33 điểm cùng với 104,4 triệu cổ phiếu được khớp lệnh

Đường giá tiếp tục là một nến xanh dài không có bóng nến, đóng cửa ở mức cao nhất kèm theo khối lượng luôn duy trì ở mức cao cho thấy lực cầu duy trì khá tốt và áp đảo hoàn toàn bên bán.

Chỉ báo RSI vượt qua tất cả các đỉnh và tiến lên mức khá cao 92,3, đường DI+ cũng bứt qua mức kháng cự và tiến cách xa DI- cho thấy xung lực tăng của thị trường đang rất mạnh, đường cổ MACD tiếp tục mọc cao hơn và đường ADX tiến lên trên mức 75 thể hiện xu hướng tăng vẫn đang được duy trì tốt.

Chỉ số HNX-Index liên tục tăng bứt phá và tiến lên men theo biên trên của dải Bollinger, mức kháng cự trên của chỉ số là vùng 85 điểm và mức hỗ trợ là 78-79 điểm.



QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT:

Thị trường tiếp tục đà tăng khá tốt và thanh khoản cũng được duy trì ở mức cao, các chỉ báo xung lực và xu hướng cũng đang ủng hộ tốt cho trạng thái tăng hiện tại. Chúng tôi vẫn giữ quan điểm nhà đầu tư chốt lời ngắn hạn nếu cổ phiếu đã tăng đạt kỳ vọng, nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Cổ phiếu	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
MSN	94,0	Mua	19/02/2014	94,0	110,0	88,0			Mở trạng thái	0,00%	Trung hạn
REE	33,6	Mua	06/01/2014	30,2	35,0	29,0			Nắm giữ	11,26%	Trung hạn
SVC	18,0	Mua	08/01/2014	15,8	17,0	14,8			Nắm giữ	13,92%	Trung hạn
VSH	16,5	Mua	08/01/2014	14,8	18,5	14,3			Nắm giữ	11,49%	Dài hạn
GAS	83,0	Mua	09/01/2014	68,0	75,0	63,0			Nắm giữ	22,06%	Trung hạn
VCG	15,0	Mua	15/01/2014	10,3	13,0	9,00			Nắm giữ	45,63%	Trung hạn
PAC	23,3	Mua	21/01/2014	19,8	26,0	18,5			Nắm giữ	17,68%	Trung hạn
BMC	46,3	Mua	24/01/2014	41,9	48,0	39,8			Nắm giữ	10,50%	Trung hạn
ASM	8,5	Mua	12/02/2014	7,4	8,5	7,0			Nắm giữ	14,86%	Trung hạn
DVP	51,0	Mua	12/02/2014	47,9	54,0	45,5			Nắm giữ	6,47%	Trung hạn
SCR	9,0	Mua	12/02/2014	8,3	9,5	7,6			Nắm giữ	8,43%	Trung hạn
SSI	25,7	Bán	06/01/2014	18,3	22,0	17,3	23,4	11/2/2014	Đóng trạng thái	27,87%	Trung hạn
PVC	18,0	Bán	08/01/2014	14,7	16,3	14,2	16,2	11/2/2014	Đóng trạng thái	10,20%	Trung hạn
VIP	15,0	Bán	09/01/2014	11,6	14,0	10,6	13,9	11/2/2014	Đóng trạng thái	19,83%	Trung hạn
DCL	32,5	Bán	15/01/2014	26,5	29,0	24,0	30,2	11/2/2014	Đóng trạng thái	13,96%	Trung hạn
C32	33,0	Bán	21/01/2014	26,6	30,0	24,8	30,5	11/2/2014	Đóng trạng thái	14,66%	Ngắn hạn

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

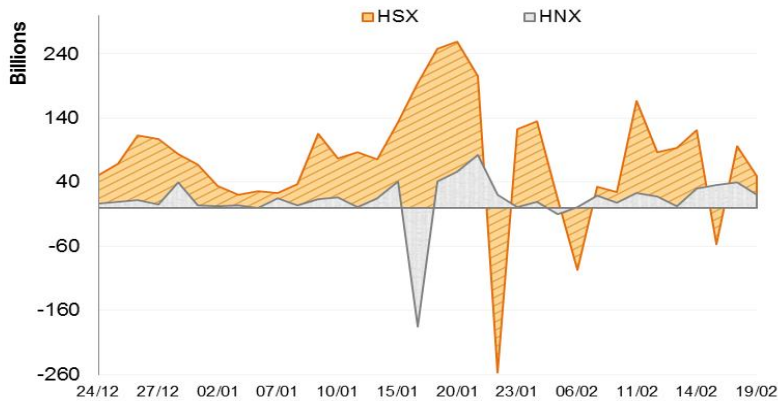
Cổ phiếu	Giá TT	Thay đổi (%)	Khối lượng	Khối lượng bình quân 10 phiên	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn
BVH	47,5	-0,63%	485.480	702.493	Tăng	Tăng
CII	23,5	0,00%	1.186.220	984.476	Tăng	Tăng
CSM	41,9	-0,24%	724.530	858.065	Tăng	Tăng
CTG	16,8	-0,59%	814.840	1.033.475	Tăng	Đi ngang
DPM	45,3	0,44%	1.169.970	943.896	Tăng	Tăng
FPT	56,0	-0,88%	359.620	755.726	Tăng	Tăng
GMD	35,4	-0,84%	352.480	484.507	Tăng	Tăng
HAG	25,9	4,02%	12.285.240	4.186.918	Tăng	Tăng
HCM	28,8	-1,71%	664.440	692.723	Tăng	Tăng
HPG	48,0	-1,23%	464.120	662.408	Tăng	Tăng
ITA	7,7	1,32%	11.364.370	9.181.347	Tăng	Tăng
MSN	93,0	-0,53%	232.920	273.883	Tăng	Tăng
NTL	17,7	2,31%	2.226.260	1.484.918	Tăng	Tăng
OGC	12,4	4,20%	3.850.350	2.051.563	Tăng	Tăng
PET	22,5	-2,60%	1.926.760	1.096.654	Tăng	Đi ngang
PGD	46,7	-0,64%	54.440	190.863	Tăng	Tăng
PGS	38,1	2,42%	719.930	666.864	Tăng	Tăng

Ghi chú:

- Danh sách cổ phiếu theo dõi là tập hợp các cổ phiếu có vốn hóa lớn, thanh khoản cao, tình hình kinh doanh ổn định. Tùy theo từng thời điểm mà danh sách này có thể thay đổi, thêm hoặc bớt một số cổ phiếu.
- Danh mục cổ phiếu khuyến nghị đầu tư được lựa chọn từ danh sách cổ phiếu theo dõi.
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Cổ phiếu "Đóng trạng thái" được giữ trong 5 bản tin liên tiếp.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.



GIAO DỊCH CỦA NĐT NƯỚC NGOÀI



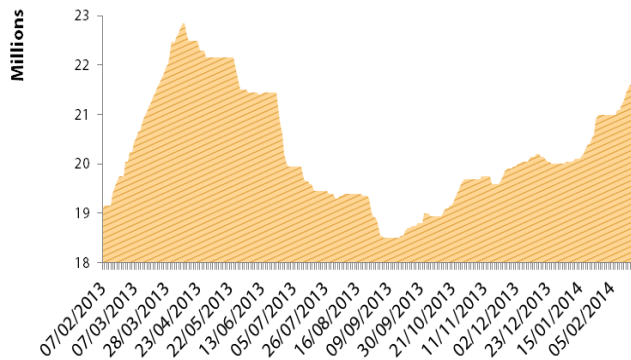
Khối ngoại giảm mua ròng trên cả hai sàn với tổng giá trị hơn 68,74 tỷ đồng. Mã được mua ròng nhiều nhất là VCB (~9,8 tỷ đồng) trong khi đó mã bị bán ròng nhiều nhất là KBC (~14,71 tỷ đồng).

Cả hai quỹ VNM và FTSE ETF hiện giao dịch với mức premium lần lượt là +6,43% và 0,3%. Lượng ccq đang lưu hành của quỹ VNM ETF tăng 100.000 đv trong phiên ngày 18/02/2014, đạt 21.700.000 cổ phiếu quỹ.

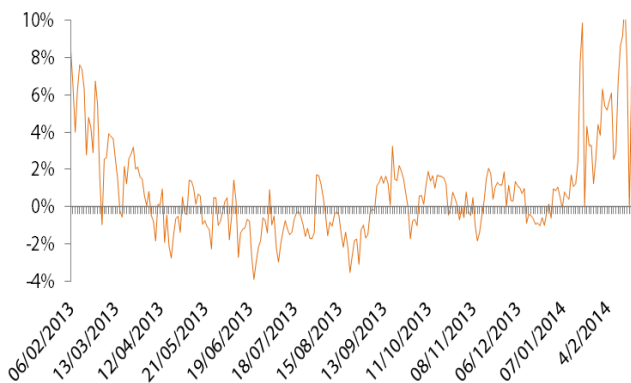
DIỄN BIẾN ETF

Market Vector Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ

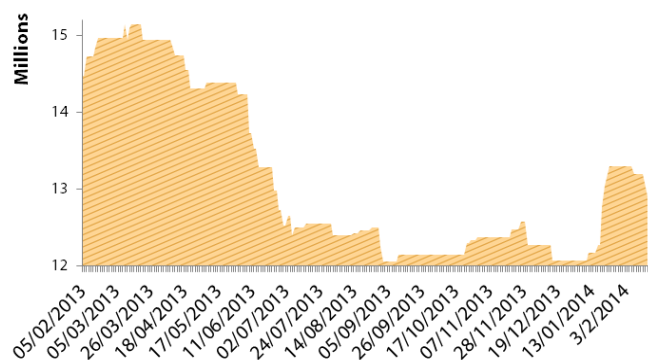


Chênh lệch giữa giá và NAV (%)

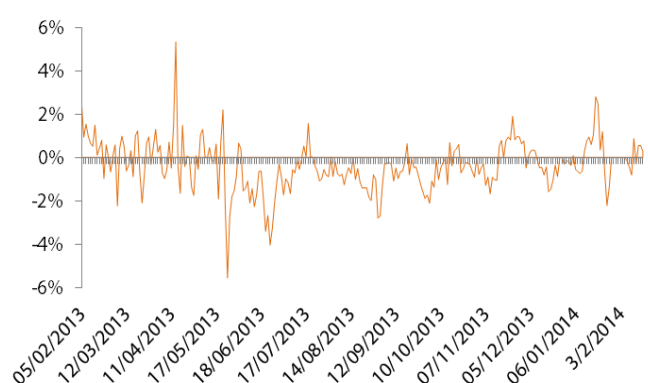


FTSE Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ



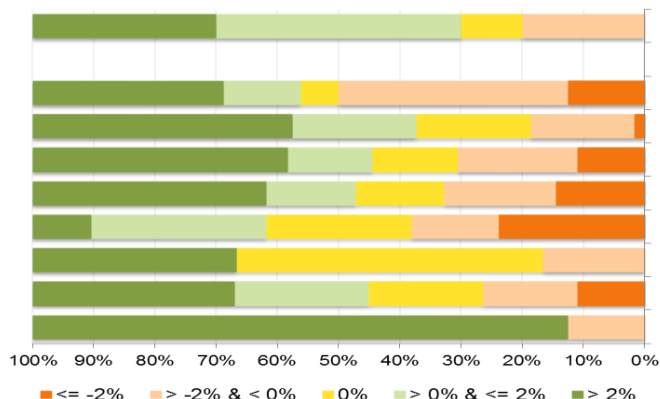
Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

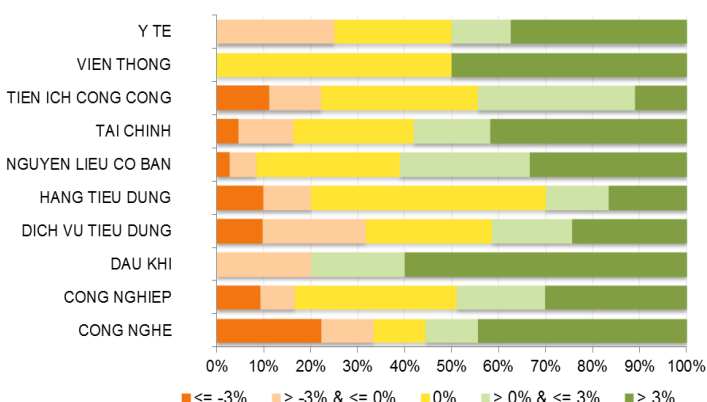
HSX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



HNX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
TTF	9,2	6,98%	15,00%	C47	20,0	-6,85%	5,82%
PGI	10,8	6,93%	13,68%	HSI	4,3	-6,77%	-10,42%
TSC	10,8	6,93%	17,39%	VNG	5,8	-6,54%	-21,62%
SGT	3,1	6,90%	29,17%	VLF	6,1	-6,47%	-7,58%
BCI	24,9	6,87%	36,07%	SVT	6,7	-6,45%	-5,63%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
BHT	4,4	10,00%	-13,73%	VCM	10,8	-10,00%	-18,18%
CTX	8,8	10,00%	20,55%	CCM	11,1	-9,76%	1,83%
PHC	4,4	10,00%	4,76%	SAP	13,9	-9,74%	-9,74%
QCC	4,4	10,00%	57,14%	C92	14,2	-9,55%	-1,39%
SDA	8,8	10,00%	15,79%	BDB	5,7	-9,52%	-1,72%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	7,79	5,1	SSI	121,90	5,25
FLC	5,52	3,6	HAG	115,40	4,97
VHG	5,03	3,3	REE	98,06	4,22
SSI	4,80	3,1	ITA	61,36	2,64
HAG	4,42	2,9	FLC	60,28	2,59

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
SHB	17,08	15,93	SHB	149,31	13,81
PVX	9,50	8,87	VCG	118,04	10,92
SCR	9,16	8,55	SCR	81,49	7,54
VCG	8,22	7,67	KLS	73,86	6,83
KLS	6,32	5,90	PVS	52,08	4,82

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
VCB	9,93	0,13	9,80	KBC	7,04	21,75	(14,71)
KDC	8,41	0,79	7,62	DPM	3,91	9,55	(5,64)
BVH	7,67	0,10	7,57	GM D	10,58	15,81	(5,23)
DIG	11,97	5,24	6,73	HPG	2,15	4,55	(2,40)
VIC	9,59	3,03	6,56	LSS	0,23	2,62	(2,39)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
SHB	4,42	0,28	4,14	AAA	-	2,45	(2,45)
VND	3,78	0,00	3,77	TC6	-	0,70	(0,70)
PGS	4,30	1,18	3,12	PVC	0,00	0,54	(0,53)
VCG	2,41	0,03	2,38	BVS	-	0,31	(0,31)
HOM	1,92	-	1,92	KLS	-	0,24	(0,24)


LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện	TG ĐK thực hiện quyền	TG chuyển nhượng	Giá (đ/cp)
CLC	26/02/2014	28/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
DSN	26/02/2014	28/02/2014	Cổ tức bằng tiền	24%	2013	12/03/2014			
DTL	26/02/2014	28/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
DTL	26/02/2014	28/02/2014	Quyền mua CP	10:1,5		10/03 - 10/04	10/03- 25/03	10.000	
DTL	26/02/2014	28/02/2014	Cổ tức bằng CP	10:1	2012				
VC1	26/02/2014	28/02/2014	Cổ tức bằng tiền	16%	2013	30/05/2014			
VC1	26/02/2014	28/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
AGM	25/02/2014	27/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
TXM	25/02/2014	27/02/2014	Cổ tức bằng tiền	3%	2013	30/06/2014			
TXM	25/02/2014	27/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VC2	24/02/2014	26/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
ABT	21/02/2014	25/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HVG	21/02/2014	25/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	20/03/2014			
NBC	21/02/2014	25/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
PMS	21/02/2014	25/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
PSC	21/02/2014	25/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
V12	21/02/2014	25/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VIS	21/02/2014	25/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2-2013	10/03/2014			
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
IMP	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
L18	20/02/2014	24/02/2014	Cổ tức bằng tiền	14%	2013	25/04/2014			
L18	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
TDH	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
CAP	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CTB	19/02/2014	21/02/2014	Cổ tức bằng tiền	20%	2013	10/03/2014			



CTB	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
PTB	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
REE	19/02/2014	21/02/2014	Cổ tức bằng tiền	16%	2013	31/03/2014			
REE	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
SDP	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SRF	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						

Nguồn: HSX, HNX

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên Quỹ	Ngày định giá	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá (VND)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá kỳ trước (VND)	Tăng/giảm NAV trên một đơn vị quỹ so với kỳ trước (%)	Biến động NAV trên một đơn vị quỹ trong năm (VND)	
							Mức cao nhất	Mức thấp nhất
VFF	11/02/2014	0,75%	0,75%	10.522	10.524	-0,02%	10.524	9.994
VF1	12/02/2014		0,50%	21.236	21.013	1,06 %	21.236	18.812
VF4	11/02/2014		0,50%	9.327	9.408	-0,86%	9.436	8.447
VFA	13/02/2014	1,00%	0,50%	7.456	7.361	1,29%	7.456	6.867
VFB	13/02/2014	-	0,50%	10.357	10.332	0,25%	10.357	9.369

LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Hội sở: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: +84 8 3930 2156/ 8 6299 2006

Fax: (84 8) 6291 7986

Phòng Phân tích

Hồ Thị Thanh Huyền - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Đoàn Thị Thanh Trúc - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 314

truc.ntt@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng trong nước

Lê Vương Hùng – TP, Môi giới 2

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 201

hung.lv@vdsc.com.vn

Phạm Phong Thành – TP, Môi giới 3

+84 8 3930 2156/ Ext: 219

thanh.pp@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng nước ngoài và tổ chức

Đặng Thị Lan Hương – Trưởng phòng

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 203

huong.dtl@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T +84 8 6299 2006
F +84 8 6291 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

T +84 4 6288 2006
F +84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

T +84 058 3820 006
F +84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

T +84 0710 381 7578
F +84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2013.